

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI KIÊN GIANG

(Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

STT	Điều khoản	Nội dung tại Điều lệ hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do
	Bổ sung mục 1 – Định nghĩa các thuật ngữ trong điều lệ		“Tập đoàn” là Công ty cổ phần đầu tư Tập đoàn Tân Á Đại Thành	
2	Điều chỉnh Điều 16 Điều lệ	1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp 2020; d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát; e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty. 3. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định	1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. 2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. 3. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;	- Bổ sung nội dung liên quan đến Cuộc họp ĐHĐCĐ, gia hạn thời hạn họp ĐHĐCĐ theo LDN, - Điều chỉnh lỗi sai Điều khoản dẫn chiếu tại Luật Doanh nghiệp 2020

	của Luật doanh nghiệp 2020. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trường Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty. 4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp 2020 có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020. 5. Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020. 6. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy tại các khoản 2,3 và 4 Điều này sẽ được Công	b. Báo cáo tài chính hằng năm; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc; e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên; f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; g. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền. 4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty; b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp 2020; d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát; e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm b khoản 4 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 4 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty. 6. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội	
--	---	---	--

		ty hoàn lại.	đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty. 7. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp 2020 có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020. 8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: - Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, - cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, - lập chương trình và nội dung cuộc họp, - chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp, - dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, - xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, – Các công việc khác phục vụ cuộc họp. 9. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy tại Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.	

3	Khoản 2, 4 Điều 23 Điều lệ	2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành: a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e. Tổ chức lại, giải thể Công ty; f. Tăng, giảm vốn Điều lệ. 4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty; b) Định hướng phát triển công ty; c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g) Tổ chức lại, giải thể công ty.	2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 5,6 Điều này: a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; e. Tổ chức lại, giải thể Công ty; f. Tăng, giảm vốn Điều lệ. 4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc các hình thức khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị: a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty b. Định hướng phát triển công ty; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; g. Tổ chức lại, giải thể công ty; h. Tăng, giảm vốn Điều lệ; i. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại	Rút ngắn được các thủ tục thông qua Nghị quyết đại hội đồng Cổ đông.
---	----------------------------------	---	--	--

			hội đồng cổ đông, trừ trường hợp Luật doanh nghiệp quy định phải biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
3	Khoản 1 Điều 24	1.Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp 2020;	1.Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc các hình thức khác để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;	
4	Điểm h, Khoản 1 Điều 27 Điều lệ	h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp 2020.	h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc giá trị khác. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020.	Điều chỉnh lại sai Điều khoản dẫn chiếu tại Luật Doanh nghiệp 2020
	Điều chỉnh, bổ sung Điều 27 Điều lệ		- Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp có trách nhiệm tuân thủ các chiến lược, định hướng, quy chế, quy định và các quyết định của doanh nghiệp mà Công ty là Công ty Con và/hoặc Tập đoàn thông qua việc thực hiện quyền biểu quyết và thực hiện quyền chỉ đạo các hoạt động thường nhật của Công ty; - Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban hoặc cử thành viên Hội đồng quản trị phụ trách riêng về từng vấn đề để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị. - Hội đồng quản trị có thể giao, phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Phó Tổng giám đốc và người quản lý khác quyết định, ký kết các tài liệu và tổ chức các công việc thuộc thẩm quyền quyết định, phê chuẩn của Hội đồng quản trị với điều kiện Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm với những công việc thuộc thẩm quyền của mình và không vi phạm quy định pháp luật.	

